TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 - HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2025/HS-ST
Ngày 19-8-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Song Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Bích Lý

Ông Vũ Khắc Tân.

- Thư ký phiên toà: Bà Lưu Hoàng Hải Bình - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 5 - Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Bùi Tuấn Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hải Phòng xét xử công khai trực tuyến với điểm cầu trung tâm tại Tòa án nhân dân khu vực 5 – Hải Phòng và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hải Phòng vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2025/HSST ngày 31 tháng 7 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2025/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Phạm Văn U, sinh ngày 12 tháng 3 năm 1968 tại Hải Phòng. Nơi thường trú: Thôn 1 D , xã D , huyện V, thành phố H (nay là thôn 1 D , xã V, thành phố H); nơi sinh sống: Không cố định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn U1 (tức Phạm Trung U1) và bà Dương Thị T; có vợ là Hà Thị T và 02 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Tại Bản án số 447/HSST ngày 25/6/2002 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và 07 năm tủ về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội là 09 năm 06 tháng tù (đã được xóa án tích); tạm giữ ngày 22/4/2025; tạm giam ngày 26/4/2025; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 22/4/2025, Công an phường An Dương, quận Lê Chân (nay là Công an phường An Biên, thành phố Hải Phòng) làm nhiệm vụ tuần tra địa bàn, đến khu vực đầu ngõ số 145 Tôn Đức Thắng, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng (nay là số 145 Tôn Đức Thắng, phường An Biên, thành phố Hải Phòng) phát hiện Phạm Văn U đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29Y1-275.65 đi từ trong ngõ ra có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Khi tổ công tác tiến hành kiểm tra, U thả từ trong lòng bàn tay trái xuống đất ngay sát bàn chân trái U 01 túi nilon màu trắng có mép viền đóng mở màu đỏ kích thước 05 cm x 8,5 cm, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục nghi là ma túy Heroine. Tổ công tác đã thu giữ số ma túy và đưa Phạm Văn U về trụ sở Công an phường An Dương (nay là Công an phường An Biên) làm việc. Ngoài ra, còn thu giữ của U 01 xe mô tô biển kiểm soát 29Y1-275.65 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng.

Tại Bản Kết luận giám định số 262/KL-KTHS ngày 25/4/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Phạm Văn U là ma túy, có khối lượng 0,21 gam, là loại Heroine.

Quá trình điều tra Phạm Văn U khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 22/4/2025, Phạm Văn U điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 29Y1 - 275.65 đi từ V, Hải Phòng ra Bệnh viện Việt Tiệp để khám bệnh và mua thuốc. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, sau khi mua thuốc xong U điều khiển xe đến khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn để tìm mua ma túy Heroine về sử dụng cho bản thân. Tại đây, U gặp và giao dịch mua ma túy của 01 nam giới không quen biết khoảng 60 tuổi ngồi trên chiếc xe mô tô màu đỏ. Nam giới này điều khiển xe mô tô đi trước và bảo U điều khiển xe đi theo sau, đến khu vực ngã tư An Dương, nam giới dừng xe và hỏi U mua bao nhiêu tiền ma túy, U đưa cho nam giới 200.000 đồng. Nam giới tiếp tục điều khiển xe đi trước dẫn U vào trong ngõ 145 Tôn Đức Thắng, phường An Dương, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng (nay là phường An Biên, thành phố Hải Phòng) khoảng 30m thì dừng lại và đưa cho U 01 túi nilon chứa ma túy. Sau khi mua được ma túy, U cầm số ma túy trong lòng bàn tay trái và điều khiển xe ra đến khu vực đầu ngõ 145 Tôn Đức Thắng thì bị lực lượng Công an yêu cầu dừng xe kiểm tra, thu giữ vật chứng như nội dung nêu trên.

Đối với nam giới bán ma túy cho U vào ngày 22/4/2025, U khai không biết lai lịch địa chỉ, không nhớ biển kiểm soát xe máy của nam giới nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29Y1 - 275.65 thu giữ của Ưng, quá trình điều tra chưa xác minh được chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng đã ra Quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan trong vụ án hình sự đối với chiếc xe mô tô và giấy tờ đăng ký xe để tiếp tục xác minh, điều tra xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số 14/CT-VKSKV5 ngày 29/7/2025, Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hải Phòng đã truy tố bị cáo Phạm Văn U về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng, bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, mức độ, tính nguy hiểm và hậu quả của hành vi phạm tội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn U mức án từ 24 (hai mươi tư) tháng đến 30 (ba mươi) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số ma túy và vỏ bao gói còn lại sau giám định; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Samsung màu đen đã qua sử dụng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Hải Phòng và Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, báo cáo bắt giữ của lực lượng công an, kết luận giám định, vật chứng thu giữ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 10 giờ 30 phút ngày 22/4/2025 tại khu vực đầu ngõ số 145 Tôn Đức Thắng, phường An Dương, quận , thành phố Hải Phòng (nay là số 145 Tôn Đức Thắng, phường An Biên, thành phố Hải Phòng), Phạm Văn U đã bị bắt quả tang khi đang có hành vi cất giữ trái phép 0,21 gam ma túy loại Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo thỏa mãn cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

vi phạm điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hải Phòng truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hiện nay, tệ nạn ma túy đang là hiểm họa lớn đối với toàn xã hội, gây tác hại xấu cho sức khỏe con người, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội và là tác nhân làm phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội khác. Vì vậy cần phải có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; bố đẻ của bị cáo là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 3 nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân và với lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ cần xử phạt bị cáo trên mức khởi điểm của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự mới đủ tác dụng cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trước ngày 01/7/2025 nên khi quyết định mức hình phạt cụ thể cần áp dụng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 4 Luật số 86 ngày 25/6/2025 Sửa đổi bổ sung một số Điều của Bộ luật Hình sự theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì "người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng". Hội đồng xét xử xét bị cáo không có công việc thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Hiện Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng đang quản lý 01 phong bì đã niêm phong đựng số ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng. Đối với 01 phong bì niêm phong đựng số ma tuý và vỏ bao bì còn lại sau giám định, là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo, là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo .

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 1 Điều 4 Luật số 86 ngày 25/6/2025 Sửa đổi bổ sung một số Điều của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn U phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Phạm Văn U 24 (hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22 tháng 4 năm 2025.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư số 262MT/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định;

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, số IMEI: 351162960243155, máy cũ đã qua sử dụng.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31 tháng 7 năm 2025 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND khu vực 5 – Hải Phòng;
- Phòng PV06, PC10 Công an TP Hải Phòng;
- THADS thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam số 1 Công an TP Hải Phòng;
- UBND xã Vĩnh Thuận, tp Hải Phòng;
- CA xã Vĩnh Thuận, tp Hải Phòng;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Song Hải